

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC_ TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, bà Đinh Thị Phong.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm mở phiên tòa công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023 ngày 31/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN PHƯƠNG N**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 9 năm 2003 tại: huyện T, tỉnh Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT: xóm A, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà Bùi Thị G, sinh năm 1982. Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/8/2023, chuyển tạm giam ngày 09/8/2023 đến nay được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Bùi Mạnh C, sinh năm 2003, nơi cư trú: Xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình - vắng mặt có lý do.

* **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Phùng Đức M, sinh năm 1995, nơi cư trú: Tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình - vắng mặt có lý do.

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959, nơi cư trú: xóm A, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

* Những người làm chứng:

+ Anh Bùi Khánh H, sinh năm 2004, nơi cư trú: xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình - vắng mặt không lý do.

+ Anh Bùi Quang M, sinh năm 2004, nơi cư trú: xóm Đ, xã S, huyện T, tỉnh Hòa Bình - vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 26/7/2023, Nguyễn Phương N, sinh ngày 06/9/2003, trú tại: xóm A, xã P, huyện T, Hòa Bình, đi bộ từ nhà đến quán Internet “Thành Loan”, tại đây N đã gặp Bùi Mạnh C, sinh năm: 2003, trú tại: xóm M, xã P, huyện T, Hòa Bình, là bạn bè quen biết từ trước nên N hỏi mượn xe mô tô của C để ra chỗ bạn vay tiền thì C đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô biển số: 28E1-236.15 cho N, sau khi mượn được xe N đi vào thác Kem thuộc xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình để uống rượu với bạn là Bùi Khánh H, sinh năm 2004 và Bùi Quang M, sinh năm: 2004, đều trú tại T, Hòa Bình. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày N điều khiển xe mô tô đi về do không có tiền để ăn tiêu cá nhân, nên N đã nảy sinh ý định mang xe mô tô biển số: 28E1-236.15 mượn của anh C đi bán, N điều khiển xe mô tô ra thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình khi đi đến cửa hàng mua bán xe ô tô, xe máy, xe điện của anh Phùng Đức M, sinh năm 1995, trú tại: Tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, N đặt vấn đề bán xe mô tô anh M đồng ý và hỏi giấy tờ xe để làm thủ tục mua bán, N mở cốp xe máy ra lấy giấy tờ xe gồm 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô biển số: 28E1-236.15 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy đều mang tên Bùi Mạnh C, sinh năm 2003, trú tại: xóm M, xã P, T, Hòa Bình đưa cho M và nói “*Giấy mua bán xe với người trước để quên ở nhà hôm sau sẽ gửi ra*”, M đồng ý và làm giấy tờ mua bán xe với giá 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*), M đưa trước cho N 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*) và bảo hôm sau đưa giấy mua bán với người trước sẽ đưa nốt 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), N cầm tiền và đi lên huyện M, tỉnh Hòa Bình tiêu xài hết, đến ngày 29/7/2023 do hết tiền N đến quán của M để lấy 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) còn lại và nói “*tiện đường qua Hòa Bình thì vào lấy tiền luôn*” và hẹn mai sẽ gửi giấy tờ mua bán ra sau, M đồng ý đưa 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) cho N, sau khi lấy được tiền N đi về nhà ăn tiêu hết số tiền trên. Sau khi cho N mượn xe, anh C có gọi điện thoại nhiều lần cho N để lấy lại xe, nhưng N không trả lời, biết tài sản của mình bị chiếm đoạt, ngày 02/8/2023 anh C làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Phương N đến Công an xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giải quyết theo pháp luật.

Sau khi bị phát giác ngày 03/8/2023 Nguyễn Phương N nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an huyện T để xin đầu thú về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chiếc xe mô tô của anh Bùi Mạnh C.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định yêu cầu Hội đồng định giá tài sản để định giá chiếc xe mô tô mà bị cáo N đã chiếm đoạt. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân Lạc, Hòa Bình, kết luận giá trị tài sản thiệt hại là: 11.000.000đồng (*Mười một triệu đồng*)

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tân Lạc đã thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số: 28E1-236.15;

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô biển số: 28E1-236.15 mang tên Bùi Mạnh C, sinh năm 2003, trú tại: xóm M, xã P, huyện T, Hòa Bình số: 28 004173;

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Bùi Mạnh C, sinh năm 2003, trú tại: xóm M, xã P, Tân Lạc, Hòa Bình số: AA22/ 0720460.

Ngày 23/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 16/QĐ-ĐTTH quyết định trả lại Bùi Mạnh C xe mô tô biển số 28E1-236.15 đã qua sử dụng, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 28E1-236.15 mang tên Bùi Mạnh C và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy mang tên Bùi Mạnh C, sinh năm 2003, trú tại: xóm M, xã P, huyện T, Hòa Bình số: AA22/ 0720460.

Về dân sự: Ngày 12/8/2023 bà Nguyễn Thị B là bà ngoại của bị cáo Nguyễn Phương N đã tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) cho anh Phùng Đức M. Anh M đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm. Số tiền đã khắc phục trên bà Nguyễn Thị B không yêu cầu N phải hoàn trả lại cho bà.

Đối với bị hại Bùi Mạnh C sau khi được nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số: 28E1-236.15 và các giấy tờ xe đã không có yêu cầu gì thêm. Bị hại C đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phương N.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS, ngày 12/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Phương N về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", theo điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận phù hợp với biên bản tiếp nhận tin tố giác tội phạm, tài liệu đồ vật thu giữ; phù hợp với lời khai của bị hại, những người liên quan và người làm chứng cũng như bản kết luận định giá cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, bị cáo nhận tội đã thực hiện hành vi đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố và không kêu oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc giữ nguyên nội dung, quyết định truy tố về tội danh. Phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Phương N về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Phương N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự : Bị hại đã nhận lại xe mô tô và các giấy tờ kèm theo và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xem xét, giải quyết. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại 12.000.000đồng, anh Phùng Đức M đã nhận được đủ tiền 12.000.000đồng mà anh đã mua xe mô tô của N từ bà Nguyễn Thị B và không có đề nghị gì thêm.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Nguyễn Phương N theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 12/10/2023 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của bị hại; của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Trong quá trình điều tra, bị hại anh Bùi Mạnh C và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ, đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh M đã nhận lại số tiền 12.000.000đồng. Anh C và anh M đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự

[3]. Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng: Xét bị cáo Nguyễn Phương N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị hại và người có quyền lợi có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 26/7/2023, bị cáo Nguyễn Phương N đã gặp và mượn xe mô tô BKS 28E1-236.15 của anh C để đi uống rượu với bạn đến 16 giờ cùng ngày khi đang trên đường về thì N đã nảy sinh ý định mang xe mô tô đã mượn của C đem bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân, N đi xe ra thành phố Hòa Bình bán cho anh Phùng Đức M được 12.000.000đồng N tiêu xài hết. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phương N đã cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng do háms lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đầu thú và tác động để bà ngoại là Nguyễn Thị B khắc phục hậu quả do mình gây ra, bị hại Bùi Mạnh C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chiếc xe mô tô cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi được trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Về số tiền mà bị cáo đã bán xe mô tô cho anh Phùng Đức M đã được bà ngoại của bị cáo hoàn trả lại, anh M không có đề nghị thêm nên không xem xét, giải quyết. Bà Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã khắc phục nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được tuyên theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Phương N phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi Cục THADS huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi & NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký tên, đóng dấu*)

Hà Thị Yến

